

Số: /KH-UBND

Ya Ly, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Ya Ly năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số xã Ya Ly năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

- Hoàn thành việc phát triển chính quyền điện tử tại địa phương; tập trung thực hiện các nhiệm vụ: Dữ liệu hộ tịch, sổ sức khỏe điện tử, sổ liên lạc điện tử; kết nối các hệ thống thông tin, dữ liệu để cung cấp dịch vụ trên VNeID, tạo nền móng ban đầu, sẵn sàng chuyển sang phát triển chính quyền số trong hoạt động chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân xã. Phát triển kinh tế số, xã hội số, thúc đẩy chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và trong cộng đồng dân cư; triển khai đầy đủ các yêu cầu cơ bản về đảm bảo an toàn thông tin theo chỉ đạo của cấp trên.

- Nâng cao năng lực xây dựng, thể chế hóa chính sách, nhiệm vụ và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tại xã; xây dựng phát triển mạng lưới chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng ở thôn.

(Một số chỉ tiêu cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

II. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát

- Phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, xuyên suốt giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ liên ngành, nhất là việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tham gia chuyển đổi số của địa phương.

2. Hạ tầng số

- Phối hợp đảm bảo hạ tầng kết nối internet băng rộng cố định đến các hộ gia đình và kết nối di động ổn định tại các khu dân cư.

- Hoàn thành thiết lập cơ sở dữ liệu chuyên ngành tại xã như dữ liệu đất đai, tư pháp - hộ tịch và dữ liệu khác theo yêu cầu của tỉnh; tiếp tục phát triển và làm

giàu dữ liệu để phục vụ hoạt động của các phòng, cơ quan chuyên môn.

- Tăng cường kết nối, khai thác các nền tảng số dùng chung của tỉnh, của trung ương.

3. Nhân lực số

- Tiếp tục nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức xã; phát huy mạnh mẽ vai trò xung kích của Tổ Công nghệ số cộng đồng để lan tỏa phong trào chuyển đổi số sâu rộng đến mọi tầng lớp Nhân dân.

- Tổ chức các buổi đào tạo, tập huấn cập nhật giải pháp, công nghệ mới cho cán bộ kỹ thuật về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin tại địa phương và Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Hình thành và tập huấn cho tổ chức mạng lưới chuyển đổi số để tổ chức hoạt động theo chương trình, kế hoạch; phát huy hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

4. Phát triển dữ liệu số

- Hoàn thành công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực tại Ủy ban nhân dân xã theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ; bảo đảm Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân để tổ chức, cá nhân thuận tiện trong lưu trữ, quản lý và khai thác trong hoạt động hằng ngày, thúc đẩy nâng cao tỷ lệ tái sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt mức trung bình của cả nước.

- Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của xã, đảm bảo phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân xã dựa trên dữ liệu. Tiếp tục phát triển dữ liệu, làm giàu dữ liệu, làm sạch dữ liệu trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã; từng bước đưa hoạt động của tổ chức dựa trên dữ liệu, tạo tiền đề để chuyển sang giai đoạn hoạt động thuần trên môi trường số; đảm bảo dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân xã.

5. An toàn thông tin mạng

- Tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; nâng cấp, mở rộng hệ thống an toàn thông tin tập trung.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời đối với các khuyến cáo, cảnh báo của cấp trên; tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về an toàn trên không gian mạng.

6. Chính quyền số

- Tiếp tục duy trì và khai thác Hệ thống quản lý văn bản và điều hành dùng chung của tỉnh; phối hợp đơn vị cung ứng kết nối, tích hợp với Hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã.

- Tăng cường triển khai thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ Ủy ban nhân dân xã; phát triển các ứng dụng, nền tảng phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã.

- Đẩy mạnh triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên toàn địa bàn xã một cách đồng bộ, hiệu quả.

7. Kinh tế số và xã hội số

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm của địa phương.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng sử dụng các dịch vụ số cho người dân, đặc biệt là kỹ năng sử dụng thương mại điện tử.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền khuyến khích người dân thực hiện các giao dịch không dùng tiền mặt.

8. Nâng cao nhận thức

- Đẩy mạnh truyền thông về chuyển đổi số trên các kênh truyền thông của xã; tích cực tổ chức hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia ngày 10/10; huy động nguồn lực truyền thông xã hội trong truyền thông chuyển đổi số; đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới chuyển đổi số.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc phổ cập kỹ năng số và truyền thông chuyển đổi số đến người dân.

IV. GIẢI PHÁP

1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch hoạt động triển khai nội dung trọng tâm năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá các nhiệm vụ được giao và mức độ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị; áp dụng kết quả đánh giá về chuyển đổi số để đánh giá hằng năm về trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, kỹ năng số

- Tận dụng các nền tảng học tập trực tuyến và công nghệ trí tuệ nhân tạo để cung cấp các khóa học linh hoạt về thời gian và không gian.

- Sản xuất và lan tỏa tin, bài, phóng sự, chuyên mục chuyên đề về chuyển đổi số, nêu bật ý nghĩa, lợi ích và kết quả thực hiện.

3. Phát triển, thu hút nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Thực hiện biện pháp, chính sách thu hút nhân lực; bồi dưỡng, phát triển nhân lực tại chỗ bằng các chính sách đãi ngộ theo quy định.

- Hợp tác với các cơ quan, tổ chức liên quan, doanh nghiệp công nghệ để thu hút chuyên gia, nguồn lực về chuyển đổi số.

4. Đảm bảo nguồn lực tài chính

Bố trí, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách Nhà nước để thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành; các nguồn tài chính hợp pháp khác (nếu có). Lồng ghép sử dụng các nguồn hợp pháp khác cho chuyển đổi số như nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia; thực hiện kiểm tra việc sử dụng nguồn vốn đảm bảo theo quy định, quy trình quản lý, sử dụng hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

- Tăng cường công tác tham mưu về hoạt động của Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06; hướng dẫn hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền người dân tích hợp Bảo hiểm y tế, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử; thường xuyên cập nhật và phổ biến thông tin chính xác về chủ trương, chính sách, định hướng của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số; tuyên truyền các mô hình, câu chuyện thành công trong chuyển đổi số nhằm tạo động lực và cảm hứng cho các tổ chức, cá nhân khác học tập và làm theo.

- Thường xuyên bám sát các chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh về chuyển đổi số, kịp thời cập nhật các chỉ tiêu, nhiệm vụ vào các kế hoạch đã ban hành và Kế hoạch này, đảm bảo đồng bộ, thống nhất nội dung chỉ đạo.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã: Tiếp tục triển khai số hóa, quản lý, khai thác dữ liệu hộ tịch, cập nhật dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến trên địa bàn xã theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp nhu cầu và tham mưu Ủy ban nhân dân trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai các nhiệm vụ về phát triển kinh tế số tại địa phương.

- Tiếp tục duy trì hoạt động Hệ thống thông tin đất đai của tỉnh Quảng Ngãi, đảm bảo vận hành cơ sở dữ liệu đất đai được thông suốt, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân được liên tục, an toàn.

- Phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ đo đạc, chỉnh lý, đăng ký, cấp

Giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại địa phương; rà soát, xác định rõ nhiệm vụ chuyên ngành lĩnh vực đất đai, nhiệm vụ chuyển đổi số đất đai.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ quá trình tiếp nhận, xử lý, số hóa, lưu kho và trả kết quả thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đảm bảo Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân được quản lý và khai thác hiệu quả.
- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ và cải cách thủ tục hành chính dựa trên nền tảng số.

5. Công an xã

- Tiếp tục tổ chức làm sạch, cập nhật đầy đủ, chính xác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; triển cấp phiếu lý lịch tư pháp trên các hệ thống thông tin, ứng dụng định danh điện tử (VNeID) theo hướng dẫn của Bộ Công an.
- Hướng dẫn điều chỉnh thông tin công dân theo mô hình 02 cấp địa giới hành chính.
- Tổ chức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của an ninh mạng; hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn, hoạt động các loại tội phạm trên không gian mạng, từ đó ý thức được vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ an ninh mạng và xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh.
- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các đơn vị có liên quan đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh các hệ thống thông tin của xã.

6. Đề nghị Đoàn Thanh niên xã: Chủ động phổ biến kiến thức chuyển đổi số cho thanh niên, lấy thanh niên là lực lượng nòng cốt để lan tỏa, hỗ trợ người dân chuyển đổi số, giúp thanh niên lập nghiệp gắn với chuyển đổi số; trọng tâm tuyên truyền vận động cài đặt định danh điện tử mức 2 (VNeID), App Công dân Quảng Ngãi (C-Quảng Ngãi), Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn”, dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số cá nhân trên VNeID (VNPT Smart CA) cho người đủ 14 tuổi trở lên,....

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị

- **xã hội xã:** Chủ động Xây dựng kế hoạch để tuyên truyền về Chương trình Chuyển đổi số đến hội viên và Nhân dân góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số góp phần hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch đề ra.

8. Các Trường học trên địa bàn xã

- Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, thống nhất nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý và giáo viên của đơn vị.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học; số hóa tài liệu, giáo án, giáo trình trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài liệu giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến; triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ giáo dục và Đào tạo đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tuyên truyền đến phụ huynh và triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục.

9. Các Trạm Y tế: Thường xuyên cập nhật, bổ sung các thông tin về sức khoẻ của người dân trên địa bàn đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời.

10. Các Tổ công nghệ số cộng đồng

- Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số; người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

- Phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện khảo sát, cung cấp số liệu phục vụ quá trình chuyển đổi số; phối hợp đánh giá kết quả triển khai chuyển đổi số của địa phương

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện; báo cáo tiến độ, kết quả về Phòng Văn hóa - Xã hội **trước ngày 10 tháng 11 năm 2025** để tổng hợp. Quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc phát sinh, các đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (*Phòng Văn hóa - Xã hội*) để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết hoặc kiến nghị cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- BTT UBMTTQVN xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Thôn trưởng các thôn, làng;
- Trang TTĐT xã (đăng tải);
- Lưu: VT, HTTD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Phin

Phụ lục
DANH MỤC MỘT SỐ CHỈ TIÊU
PHẦN ĐẦU HOÀN THÀNH ĐẾN HẾT NĂM 2025

TT	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt tỷ lệ 95% thủ tục hành chính có đủ điều kiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã
2	Hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ trung bình tối thiểu 60%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã
3	Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Công an xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã
4	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã
5	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã
6	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (<i>trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước</i>) cấp xã đạt 80%.	Văn phòng HĐND-UBND	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã
7	Tỷ lệ triển khai học bạ số đối với học sinh và bảng điểm số đối với học sinh đạt 100%	Các Trường Tiểu học và Trung học cơ sở	Phòng Văn hóa - Xã hội
8	Tỷ lệ cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ hồ sơ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%	Các Trạm Y tế	Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội
9	Tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã
10	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã triển khai giải pháp sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp khi gặp sự cố, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ đạt 100%	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Tổ ứng cứu sự cố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công
11	Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 30%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Tổ công nghệ số cộng đồng; các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể